

Số: 246/QĐ-CDSP

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến
trong công tác đào tạo tại Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT- BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BLĐT BXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH quy định về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-CDSP ngày 15/01/2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong công tác đào tạo tại Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, các bộ phận và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HT, các PHT;
- Các đơn vị trong trường (t/h);
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Phùng Quý Sơn



QUY ĐỊNH

Quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong công tác đào tạo tại Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 246/QĐ-CĐSP ngày 17 tháng 5 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, áp dụng trong công tác đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn.
2. Những nội dung không đề cập đến trong quy định này thì thực hiện theo các quy chế đào tạo và quy định về dạy học trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống dạy học trực tuyến là hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến và hạ tầng công nghệ thông tin (sau đây gọi chung là hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến) cho phép quản lý và tổ chức dạy học thông qua môi trường Internet, bao gồm: phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; hệ thống quản lý học tập trực tuyến; hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến.
2. Dạy học trực tuyến là hoạt động dạy học được tổ chức thực hiện trên hệ thống dạy học trực tuyến.
3. Học liệu điện tử là các tài liệu học tập, phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo... và có thể là tập hợp các dạng thức nói trên.
4. Giảng dạy trực tuyến trực tiếp và giảng dạy trực tuyến gián tiếp
 - a) Giảng dạy trực tuyến trực tiếp: là việc sử dụng các hệ thống dạy học trực tuyến hoặc các chương trình, ứng dụng Internet để thực hiện giảng dạy trong sự có mặt cùng lúc của cả giáo viên/ giảng viên (sau đây gọi chung là nhà giáo) và học sinh, sinh viên (HSSV).
 - b) Giảng dạy trực tuyến gián tiếp: là giảng dạy bằng việc trao đổi, giải đáp thắc mắc và giao bài tập cho HSSV thông qua các hệ thống dạy học trực tuyến hoặc các chương trình, ứng dụng Internet mà không có mặt nhà giáo.

5. Các hình thức dạy học trực tuyến

a) Dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp là hình thức dạy học trực tuyến thực hiện một phần nội dung môn học/ học phần trong chương trình đào tạo để hỗ trợ dạy học trực tiếp môn học/ học phần đó tại nhà trường.

b) Dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp là hình thức dạy học trực tuyến thực hiện toàn bộ nội dung môn học/ học phần trong chương trình đào tạo để thay thế dạy học trực tiếp môn học/ học phần đó tại nhà trường.

Điều 3. Mục đích dạy học trực tuyến

1. Hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường giúp nhà trường nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình đào tạo.

2. Phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác đào tạo.

3. Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho HSSV, tạo điều kiện để HSSV được học ở mọi nơi, mọi lúc.

Điều 4. Nguyên tắc chung trong quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến

1. Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học, học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Việc quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến phải tuân thủ các điều tại các quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định về quản lý và tổ chức đào tạo của nhà trường đã ban hành, đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu quả đào tạo.

3. Hệ thống công nghệ thông tin liên quan dạy học trực tuyến phải đảm bảo các quy định của pháp luật có liên quan về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và các quy định về an toàn, an ninh thông tin.

Điều 5. Nội dung dạy học trực tuyến

1. Trên cơ sở khối lượng, nội dung và cấu trúc kiến thức các môn học/ học phần thuộc chương trình đào tạo đã được phê duyệt của nhà trường và các Quy chế đào tạo hiện hành, nội dung dạy học trực tuyến được lựa chọn có thể là **một hoặc nhiều hơn một chương, phần hoặc tất cả các chương, phần** trong chương trình môn học/ đề cương môn học (CTMH/ĐCMH) đã được phê duyệt để sử dụng theo phương thức dạy học trực tiếp.

2. Ưu tiên chọn lựa nội dung dạy học trực tuyến là các nội dung lý thuyết. Đối với nội dung bài tập, thực hành, thí nghiệm, cần phải đảm bảo các điều kiện phù hợp để tổ chức các hoạt động giúp đạt mục tiêu bài học (Ví dụ: dùng thí nghiệm ảo, phiếu bài tập điện tử...).

3. Tổ bộ môn tổ chức lựa chọn nội dung thuộc các môn học/ học phần trong chương trình đào tạo được phân công giảng dạy.

4. Trong trường hợp đặc biệt cần phải điều chỉnh hoặc chuyển đổi CTMH/ĐCMH để phù hợp hơn trong dạy học trực tuyến thì nhà giáo giảng dạy xây dựng lại CTMH/ĐCMH và đề nghị nhà trường thẩm định, phê duyệt. CTMH/ĐCMH điều chỉnh, chuyển đổi cần phù hợp với việc thực hiện dạy học trực tuyến, đảm bảo mục tiêu kiến thức dự kiến của môn học/ học phần và giúp người học có thể tự học một cách hiệu quả. Quy trình xây dựng, thẩm định và phê duyệt CTMH/ĐCMH thực hiện theo quy định hiện hành của nhà trường.

Điều 6. Giáo án dạy học trực tuyến và Bài giảng điện tử

1. Giáo án dạy học trực tuyến

Giáo án dạy học trực tuyến là kế hoạch bài học của nhà giáo được soạn trước ra giấy để tiến hành dạy học trong một hoặc hơn một tiết học, dựa vào nội dung dạy học trực tuyến thực hiện theo Điều 5 của Quy định này.

Giáo án dạy học trực tuyến được thiết kế tuân theo cấu trúc được quy định về giáo án dạy học trực tiếp của nhà trường.

2. Bài giảng điện tử:

Bài giảng điện tử là một loại học liệu điện tử được soạn bằng các phần mềm hỗ trợ, dùng để trình chiếu trong tiết học trực tuyến hoặc cung cấp cho HSSV tự học.

Bài giảng điện tử được xây dựng trên cơ sở CTMH/ĐCMH đã được phê duyệt bằng cách chuyển đổi một số hoặc toàn bộ kiến thức từ dạy học trực tiếp thành dạy học trực tuyến.

Bài giảng điện tử phải thể hiện rõ nội dung bài giảng, đảm bảo tính khoa học, logic, sư phạm và thẩm mỹ.

Trong bài giảng điện tử có thể tích hợp các học liệu điện tử khác một cách hợp lý, theo kết cấu sư phạm phù hợp, giúp tổ chức dạy học đạt mục tiêu môn học theo hướng phát triển năng lực người học.

3. Nhà giáo được phân công giảng dạy trực tuyến chịu trách nhiệm xây dựng giáo án dạy học trực tuyến và bài giảng điện tử.

Điều 7. Thẩm định bài giảng điện tử

1. Giáo án dạy học trực tuyến và Bài giảng dạy học trực tuyến trước khi được sử dụng để giảng dạy phải được phê duyệt ở tổ chuyên môn theo quy định chung về việc phê duyệt giáo án và bài giảng trong dạy học trực tiếp.

2. Đối với bài giảng sử dụng cho dạy học trực tuyến gián tiếp hoặc là nguồn học liệu điện tử phục vụ việc tự học của HSSV: Hội đồng khoa học và đào tạo chịu trách nhiệm thẩm định và phê duyệt bài giảng trước khi công khai ở chuyên mục nguồn học liệu điện tử của nhà trường.

Điều 8. Học liệu điện tử

1. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

2. Phương thức cung cấp học liệu điện tử đến người học:

- a) Trực tuyến qua mạng Internet;
- b) Trực tuyến qua mạng nội bộ;
- c) Đĩa CD, DVD, thẻ nhớ USB để người học có thể chủ động học không cần kết nối mạng.

3. Học liệu phục vụ môn học/học phần đào tạo qua mạng phải được chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức dạy học.

Điều 9. Quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến

Việc quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến của các đơn vị và cá nhân được thực hiện như việc quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tiếp theo các quy định hiện hành của nhà trường và phải đảm bảo thể hiện rõ minh chứng về việc quản lý, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của HSSV.

Điều 10. Tổ chức lớp học trực tuyến

1. Việc tổ chức lớp học trực tuyến được thực hiện theo lớp học truyền thống (biên chế lớp học trực tiếp tại trường) và được duy trì bằng các phần mềm, ứng dụng đào tạo trực tuyến như Zoom, Google Meet... hoặc các phần mềm, ứng dụng khác (zalo, viber, facebook, v.v...).

2. Nhà giáo dạy học trực tuyến thực hiện các quy định và hoạt động chính sau:

- Tác phong sư phạm chuẩn mực, thực hiện trang phục, lời nói, hành vi tuân theo quy định văn hóa công sở.

- Đăng nhập vào lớp học ít nhất 05 phút trước giờ lên lớp để thực hiện công tác chuẩn bị (như gửi đường dẫn/ lời mời cho HSSV đăng nhập vào lớp học, kiểm tra chất lượng hạ tầng dạy học, hỗ trợ việc đăng nhập của HSSV...);

- Quản lý lớp theo quy chế của nhà trường, bảo đảm sự tham gia học tập đầy đủ của HSSV;

- Tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập;

- Giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh;
- Theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến;
- Tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh;
- Thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu để làm minh chứng và ghi chép hồ sơ, sổ sách trong đào tạo theo quy định.

3. HSSV học tập trực tuyến thực hiện các quy định và hoạt động chính sau:

- Trước buổi học: Đọc tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ trước buổi học theo yêu cầu của nhà giáo; Chuẩn bị giáo trình, tài liệu học tập, đồ dùng học tập đầy đủ trước khi giờ học bắt đầu.
- Tham gia đầy đủ các bài học theo lịch: đăng nhập trước từ 2-5 phút để đảm bảo kết nối sẵn sàng trước khi buổi học bắt đầu;
- Ngồi học ngay ngắn và tập trung như khi học trên lớp, trang phục lịch sự. Không bật các thiết bị, chương trình khác trên máy tính hoặc làm việc riêng trong khi học;
- Thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của nhà giáo;
- Khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến;
- Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với nhà giáo và các HSSV khác.

4. Cố vấn học tập/ Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với nhà giáo giảng dạy trực tuyến trong công tác quản lý HSSV học tập trực tuyến.

Điều 11. Thời gian giảng dạy

1. Một ngày học trực tuyến không quá 5 giờ (45 phút/giờ học lý thuyết), trong đó mỗi giờ học có tối thiểu từ 20 - 30 phút giảng dạy trực tuyến trực tiếp, thời gian còn lại để giảng dạy trực tuyến gián tiếp, trao đổi, giải đáp thắc mắc, giao bài tập cho HSSV.

2. Trường hợp việc truy cập internet của HSSV không ổn định, nhà giáo sử dụng toàn thời gian nêu trên vào việc giảng dạy trực tuyến gián tiếp. Nhà giáo thực hiện giảng dạy trực tuyến gián tiếp bằng việc tải dữ liệu bài giảng (video, tài liệu giảng dạy, học tập, tham khảo.v.v..) lên các lớp học trực tuyến và giao nhiệm vụ cho HSSV thực hiện.

Điều 12. Kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến

1. Hình thức, thời gian kiểm tra, đánh giá

a) Kiểm tra thường xuyên/ chuyên cần được thực hiện bằng hình thức kiểm tra trắc nghiệm, kiểm tra miệng hoặc bằng các hình thức kiểm tra, đánh giá khác; thực hiện trực tuyến hoặc trực tiếp do nhà giáo giảng dạy quyết định.

b) Kiểm tra định kỳ, thi kết thúc môn học trực tuyến được thực hiện trực tiếp, tập trung tại trường theo hình thức, thời gian quy định tại CTMH/ĐCMH được phê duyệt và được tổ chức theo quy định hiện hành của nhà trường.

c) Trong trường hợp bất khả kháng (ví dụ: dịch bệnh kéo dài...) không thể tổ chức kiểm tra (thường xuyên/chuyên cần và định kì) hoặc thi kết thúc môn học tập trung thì tổ bộ môn đề xuất hình thức kiểm tra, thi thay thế; Phòng Quản lý đào tạo tổng hợp, trình lãnh đạo nhà trường xem xét, phê duyệt hình thức kiểm tra, thi thay thế; Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng tham mưu thông báo và hướng dẫn cụ thể việc thực hiện thi kết thúc môn học theo hình thức trực tuyến trực tiếp hoặc gián tiếp tùy theo tình hình cụ thể từng học kì, năm học.

2) Yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá đào tạo trực tuyến

Việc kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, minh bạch, đánh giá được đúng năng lực của học sinh, sinh viên và tránh được các hiện tượng gian lận nhất là đối với việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến gián tiếp.

Điều 13. Hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến

1. Hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến

Hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến được sử dụng riêng hoặc kết hợp các phần mềm sau đây:

a) Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp

Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp có chức năng tối thiểu sau đây.

- Giúp nhà giáo tổ chức triển khai dạy học trực tuyến trực tiếp để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả HSSV tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến HSSV;

- Giúp HSSV tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với nhà giáo và những HSSV khác trong cùng một không gian học tập.

b) Hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Hệ thống quản lý học tập trực tuyến có chức năng tối thiểu sau đây:

- Giúp nhà giáo tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới HSSV; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HSSV; theo dõi và hỗ trợ HSSV khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của HSSV;

- Cho phép HSSV truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của nhà giáo; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với nhà giáo và các HSSV khác trong cùng không gian học tập;

- Cho phép nhà trường quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của HSSV và các hoạt động dạy của nhà giáo; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu quản lý giáo dục.

c) Hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến

Hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến có chức năng của hệ thống quản lý học tập trực tuyến theo quy định tại điểm b) Điều này và công cụ cho phép nhà giáo thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.

2. Hạ tầng công nghệ thông tin

Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến phải đáp ứng yêu cầu tối thiểu như sau:

a) Bảo đảm yêu cầu về đường truyền Internet và thiết bị kết nối, máy tính, thiết bị đầu cuối có cấu hình phù hợp để cài đặt hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến; bảo đảm cho nhà giáo và HSSV truy cập, khai thác sử dụng các chức năng của hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến để thực hiện hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá theo quy định.

b) Bảo đảm an toàn thông tin, các quy định về dữ liệu và bảo mật thông tin cá nhân theo quy định khi tổ chức dạy học trực tuyến.

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị chuyên môn (Khoa, Trung tâm thuộc trường)

1. Quản lý và phối hợp trong công tác quản lý dạy học trực tuyến của đơn vị

Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến tại đơn vị: Hàng năm, tổ chức xác định các nội dung, môn học/ học phần đăng ký giảng dạy trực tuyến.

Trên cơ sở các môn học/ học phần mỗi học kì/ năm học các đơn vị đào tạo (Khoa, Trung tâm) được phân công giảng dạy và trên cơ sở bài giảng trực tuyến và các điều kiện đảm bảo, đơn vị tổng hợp danh sách đăng kí dạy học trực tuyến gửi Phòng Quản lý đào tạo (*Theo mẫu 02 phụ lục đính kèm*).

Phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo quản lý việc tổ chức dạy và học trực tuyến của nhà giáo và HSSV do đơn vị phụ trách.

2. Tổ chức thực hiện việc giảng dạy trực tuyến tại đơn vị:

- Chỉ đạo, kiểm soát chuyên môn các tổ bộ môn, giảng viên xây dựng giáo án, bài giảng và các học liệu để tổ chức dạy học trực tuyến theo kế hoạch của nhà trường;

- Tổ chức góp ý bài giảng trực tuyến, kiểm tra hồ sơ quản lý và dạy học trực tuyến tại đơn vị; tổ chức dự giờ rút kinh nghiệm các khóa học trực tuyến.

- Tổ chức rà soát, cập nhật bổ sung, chỉnh lý hình thức và nội dung mỗi bài giảng định kỳ mỗi năm học.

- Phối hợp kết nối với HSSV để tổ chức dạy học.

3. Quản lý nề nếp, kỉ luật dạy và học; xử lý vi phạm theo quy định của nhà trường.

4. Kết thúc mỗi năm học, đơn vị tổng kết, đánh giá hiệu quả của hình thức đào tạo trực tuyến nhằm đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng và nhân rộng.

Điều 15. Trách nhiệm của Phòng Quản lý đào tạo

1. Xây dựng kế hoạch, tiến độ đào tạo, xây dựng thời khóa biểu dạy học trực tuyến của năm học.

2. Chủ trì tổ chức việc thẩm định cấp trường đối với các học liệu điện tử công khai ở chuyên mục nguồn học liệu điện tử của nhà trường.

3. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, tiến độ, chất lượng đào tạo trực tuyến của các đơn vị, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; quản lý nề nếp, kỉ luật việc thực hiện các quy định trong dạy học trực tuyến của các đơn vị, cá nhân.

4. Phụ trách công tác quản lý, hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị (phòng học trực tuyến, máy tính có trang bị camera, microphone; máy chụp ảnh, quay phim,...) cho các khoa chuyên môn và nhà giáo giảng dạy trực tuyến.

Điều 16. Trách nhiệm của Phòng Quản lý khoa học và Công tác đối ngoại

1. Đầu mối chủ trì công tác quản lý công nghệ thông tin, thường xuyên rà soát, bổ sung, cập nhật hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến của nhà trường.

2. Phối hợp quản lý hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, hỗ trợ nhà giáo sử dụng hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến.

3. Chủ trì tổ chức tập huấn cấp trường về việc sử dụng chương trình, ứng dụng và cách thức thực hiện dạy học trực tuyến cho nhà giáo.

Điều 17. Trách nhiệm của nhà giáo và cán bộ hỗ trợ kỹ thuật

1. Nhà giáo:

a) Nhà giáo giảng dạy: Không ngừng tự học tập, bồi dưỡng kỹ năng xây dựng và lựa chọn học liệu, biết cách sử dụng công cụ công nghệ thông tin để tổ chức dạy học; xây dựng, điều chỉnh CTMH/ĐCMH, xây dựng giáo án, bài giảng phù hợp với việc tổ chức dạy học trực tuyến và đáp ứng mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;

dạy học, kiểm tra, đánh giá HSSV theo quy chế, quy định; quản lý HSSV trong quá trình dạy học; đảm bảo việc thực hiện hồ sơ dạy học theo quy định chung của nhà trường.

b) Giáo viên chủ nhiệm/ Cố vấn học tập: Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định hiện hành của nhà trường đối với công tác GVCN/CVHT trong phối hợp quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến; thường xuyên nắm bắt, cập nhật các quy định, thông báo của nhà trường về dạy học trực tuyến và triển khai đến lớp phụ trách; hỗ trợ việc liên hệ, kết nối HSSV vào các lớp học trực tuyến; đầu mối tổng hợp thông tin, kết quả HSSV tham gia học tập trực tuyến và báo cáo theo quy định. *(Lưu ý mẫu 01 theo phụ lục đính kèm)*

2. Cán bộ hỗ trợ kỹ thuật: có kỹ năng về quản trị kỹ thuật hệ thống công nghệ thông tin để hỗ trợ nhà giáo tổ chức dạy học; sử dụng các công cụ công nghệ thông tin để hỗ trợ nhà giáo và HSSV khi cần thiết.

Điều 18. Quyền lợi và trách nhiệm của học sinh, sinh viên

1. Được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của các môn học/ học phần học trực tuyến, được giải đáp thắc mắc trên diễn đàn trao đổi theo lịch công bố của nhà trường.

2. Có quyền bổ sung, cập nhật một số thông tin hồ sơ cá nhân như: hình đại diện, thông tin cá nhân. Hình đại diện phải nghiêm túc, có văn hóa, là ảnh chụp cận cảnh khuôn mặt người học. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Tài khoản học tập trực tuyến cá nhân phải chính chủ, không được sử dụng tài khoản của người khác. Phải tự bảo vệ tài khoản của mình, chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tại khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.

4. Chấp hành nghiêm túc nội quy học tập trực tuyến; phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao theo đúng thời hạn quy định; tích cực tham gia vào hoạt động học tập và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của giáo viên và nhà trường.

5. Chủ động liên lạc với giáo viên hoặc nhân viên hỗ trợ trong quá trình học tập trực tuyến để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

Điều 19. Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng lớp học trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp Luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền Điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

3. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, cảnh cáo trên hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của nhà trường hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này bắt đầu áp dụng từ ngày ký.

2. Căn cứ quy định này, lãnh đạo các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và triển khai thực hiện việc quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Đồng thời, sau mỗi học kì/ năm học, tổ chức tổng kết, đánh giá về mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức dạy học trực tuyến và đề xuất giải pháp khắc phục.

3. Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp, lãnh đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với phòng Quản lý đào tạo nghiên cứu, đề xuất trình lãnh đạo nhà trường xem xét sửa đổi, bổ sung.

4. Quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về dạy học trực tuyến./.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM LẠNG SƠN

ĐƠN VỊ:.....

DANH SÁCH KHẢO SÁT SINH VIÊN THAM GIA HỌC TRỰC TUYẾN

Mẫu 01

(Dành cho GVCN/CVHT)

TT	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	MÃ SINH VIÊN	LỚP	ĐIỆN THOẠI	EMAIL CÁ NHÂN	GHI CHÚ
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
..						
...						

GVCN/CVHT

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔNG HỢP CÁC MÔN HỌC/ HỌC PHẦN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

NĂM HỌC:.....

HỌC KÌ:.....

TT	NGÀNH, TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	MÔN HỌC/ HỌC PHẦN	LỚP	Tên Chương/ Bài dạy học trực tuyến	Thời lượng dạy học trực tuyến (giờ)*			NHÀ GIÁO GIẢNG DẠY	GHI CHÚ
					Tổng số (giờ)	Lý thuyết	Bài tập/ Thực hành/ Thí nghiệm		
1		Hán ngữ cơ sở 2	K17TV1	Chương I....				Nguyễn Thị A	
2	VD: Cao đẳng Tiếng Trung Quốc	Nghệ 1	K17TV2	Chương II....				Hoàng Ngọc B	
3			K17TV4					...	
4			K16TV2					...	
5			Hán ngữ cơ sở 4	K16TV3				...	
6				K16TV4				...	
7									
8									
9									
..									
...									

(Lưu ý: * Thời lượng ghi số giờ thực dạy, không ghi số giờ đã quay đổi)

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)